

CHÍNH SÁCH “ẤP TÂN SINH” Ở MIỀN TÂY NAM BỘ NĂM 1964

THE POLICY OF “NEW LIFE HAMLET” IN SOUTHWEST VIET NAM IN 1964

Phạm Đức Thuận

NCS Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế; pdthuan@ctu.edu.vn

Tóm tắt - Sau thất bại của quốc sách “ấp chiến lược” trong giai đoạn 1962 - 1963, ngày 1-11-1963, Tổng thống Ngô Đình Diệm và cố vấn Ngô Đình Nhu bị lật đổ, chính quyền Việt Nam Cộng hòa đã nhanh chóng xây dựng một kế hoạch bình định nông thôn mới với sự trợ giúp của Mỹ. Chính sách bình định nông thôn mới với tên gọi “ấp tân sinh” ra đời và nhanh chóng được triển khai rộng khắp ở miền Nam Việt Nam, trong đó có miền Tây Nam Bộ. Mỹ và chính quyền Việt Nam Cộng hòa xem đây là một chính sách rất quan trọng và là một biện pháp bình định kế thừa quốc sách “ấp chiến lược” trong các giai đoạn trước đó hòng tiến đến đánh bại các lực lượng vũ trang cách mạng miền Nam trong giai đoạn cuối của “chiến tranh đặc biệt” (1961-1965).

Từ khóa - Ấp tân sinh; chiến tranh đặc biệt; miền Tây Nam Bộ; 1964; Việt Nam Cộng hòa.

Abstract - After the failure of the national policy called “strategic hamlets” in the period 1962 - 1963, on November 1, 1963, the government of President Ngo Dinh Diem and President Assistant Ngo Dinh Nhu was overthrown. The government of Republic of Viet Nam quickly implemented a plan to pacify the countryside with the help of the US. The plan was called “New life Hamlet” and was quickly be deployed in the South of Viet Nam, including the Southwest of Viet Nam. The US and the Republic of Viet Nam saw this as a very important policy and a measure of pacification that inherited the policy of “strategic hamlets” in the previous stages with a view to defeating the Revolutionary Armed Forces of Southern Vietnam in the final stage of the “special war” (1961-1965).

Key words - New life hamlet; special war; Southwest Viet Nam; 1964; the Republic of Viet Nam.

1. Đặt vấn đề

Trong cuộc chiến tranh Việt Nam, giai đoạn 1961 – 1965, Mỹ cùng với chính quyền Việt Nam Cộng hòa (VNCH) xem việc bình định, lập “ấp chiến lược” (ACL) là một quốc sách có ảnh hưởng quan trọng đến sự thành bại của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961 – 1965). Từ sau năm 1963, quốc sách “ấp chiến lược” được điều chỉnh thành chính sách “ấp tân sinh”. Chính sách này tương tự như quốc sách ấp chiến lược là nhằm “tát nước bắt cá”, chia rẽ quần chúng nhân dân với lực lượng cách mạng, nhằm áp đặt chủ nghĩa thực dân mới ở miền Nam Việt Nam. Đối với miền Tây Nam Bộ gồm các tỉnh Cà Mau, Bạc Liêu, Sóc Trăng, Rạch Giá, Trà Vinh, Vĩnh Long, Cần Thơ, Hậu Giang tương ứng với tên gọi các tỉnh An Xuyên, Ba Xuyên, Kiên Giang, Vĩnh Bình, Phong Dinh, Chương Thiện theo cách gọi của CQSG thì trong năm 1964, CQSG đã nhanh chóng thúc đẩy việc xây dựng ấp tân sinh với nhiều biện pháp và thủ đoạn khác nhau.

2. Giải quyết vấn đề

Bài viết được thực hiện dựa trên phương pháp nghiên cứu lịch sử kết hợp phương pháp logic. Chính sách “ấp tân sinh” ở miền Tây Nam Bộ trong năm 1964 là nội dung được đề cập đến trong một số công trình nghiên cứu lịch sử địa phương nơi đây, tuy nhiên phương pháp nghiên cứu còn chưa có sự so sánh đối chiếu với các nguồn tư liệu của chính quyền Việt Nam Cộng hòa, vì vậy mà trong bài viết này tác giả cung cấp những thông tin từ những tài liệu của chính quyền Việt Nam Cộng hòa hiện lưu trữ tại Trung tâm lưu trữ Quốc gia II – Thành phố Hồ Chí Minh nhằm có một cái nhìn chân thật hơn về chính sách ấp tân sinh. Kết hợp với đó là các hoạt động điền dã, khảo sát và tham khảo các tư liệu lịch sử địa phương để bài viết truyền tải được những nội dung cần thiết của vấn đề nghiên cứu.

3. Kết quả nghiên cứu và bình luận

3.1. Từ quốc sách ấp chiến lược chuyển sang chính sách ấp tân sinh

Phong trào chống phá ấp chiến lược trên toàn miền Nam

diễn ra sôi nổi, quyết liệt trong hai năm 1962 – 1963 đã khiến cho quốc sách ấp chiến lược bị vỡ vụn nhiều nơi. Cùng với đó, cuộc khủng hoảng Phật giáo lan rộng tại các đô thị miền Nam đã khiến chính quyền Việt Nam Cộng hòa rơi vào khủng hoảng nghiêm trọng. Ngày 01-11-1963, được sự giật dây của Mỹ, các tướng lĩnh quân đội Sài Gòn (QĐSG) đã thực hiện đảo chính, lật đổ chính phủ Ngô Đình Diệm và sau đó giết hại hai anh em Ngô Đình Diệm, Ngô Đình Nhu, lập ra Hội đồng quân nhân cách mạng do Dương Văn Minh đứng đầu.

Ngày 16-11-1963, Hội đồng quân nhân cách mạng do Dương Văn Minh lãnh đạo đã tổ chức phiên họp về ấp chiến lược. Hội đồng quân nhân cách mạng đã rút ra 2 nguyên nhân dẫn đến sự thất bại của quốc sách ấp chiến lược: “*Một là khuyết điểm làm mau và cưỡng bức dồn dân làm dân oán ghét. Hai là dân phải đóng góp nhiều cho chương trình xây dựng ấp chiến lược, vì vậy dân bất mãn không ủng hộ*” [7]. Sau khi bàn thảo, giới tướng lĩnh quân đội chính quyền Sài Gòn (CQSG) quyết định bãi bỏ chính sách ấp chiến lược ở tầm quốc sách và đề xuất thay quốc sách này bằng một chính sách nông thôn mới hợp lòng dân hơn. Ngày 23-11-1963, Hội đồng quân nhân cách mạng ra quyết nghị:

1. Chương trình ấp chiến lược sẽ tiếp tục.
2. Sẽ chấm dứt sự cưỡng bách định cư những gia đình trong thành.
3. Sẽ chấm dứt cưỡng bách lao động liên quan đến ấp chiến lược.

Để vạch ra một đường lối mới cho chương trình ấp chiến lược, Thủ tướng Chính phủ lâm thời Việt Nam Cộng hòa Nguyễn Ngọc Thơ đã chỉ thị cho các tướng lĩnh phải đến thăm và kiểm tra tình hình tại các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long và nhất là các tỉnh miền Tây Nam Bộ. Sau đợt kiểm tra và thị sát, Hội đồng quân nhân cách mạng đã nhận thấy: “*Danh từ ấp chiến lược đã hoàn thành và hiện không còn phù hợp với cục diện xã hội đang tiến triển*” [9].

Về phía Mỹ, ngày 22-11-1963, Tổng thống J. Kennedy bị ám sát, Phó Tổng thống Mỹ thay thế là L. Johnson vẫn

khẳng định sẽ kiên quyết hành động trong việc tiếp tục ủng hộ chính sách của Mỹ ở Nam Việt Nam. Thực hiện quyết tâm trên, tháng 1-1964, L.Johnson quyết định đưa tướng W.Westmoreland sang thay tướng P. Harkins làm Tư lệnh các lực lượng quân sự Mỹ ở miền Nam Việt Nam; điều tướng M.Taylor, Chủ tịch Hội đồng tham mưu trưởng liên quân Mỹ sang thay C. Lodge làm đại sứ ở Sài Gòn; nâng lực lượng cố vấn và yểm trợ Mỹ ở miền Nam Việt Nam từ 22.400 người năm 1963 lên 26.200 người năm 1964 (trong đó có 10.400 cố vấn). Mặt khác, Mỹ cũng khẩn trương tăng cường vũ khí, phương tiện chiến tranh và ngân sách quân sự cho Sài Gòn, tăng cường bắt lính, đồn quân, tăng tổng số quân đội Sài Gòn từ 417.000 quân năm 1963 (gồm 206.000 chủ lực và 211.000 địa phương quân) lên 561.000 quân năm 1964 (với 267.000 chủ lực, 294.600 địa phương quân).

Cùng với việc tăng cường sức mạnh quân sự, ngày 17-3-1964, Tổng thống L.Johnson đã chính thức thông qua “*Báo cáo về tình hình Nam Việt Nam và những biện pháp nhằm thay đổi chiều hướng cuộc Chiến tranh đặc biệt ở Việt Nam*” do R. Mc.Namara soạn thảo, dựa trên cơ sở hai lần điều tra tình hình thực tế ở Nam Việt Nam vào tháng 12-1963 và tháng 3-1964. Theo cách gọi của Mỹ, đây là bản Bị vong lục về tình hình an ninh quốc gia số 228 (NSAM 228) của Chính phủ Hoa Kỳ, còn ta thường gọi là kế hoạch Johnson – Mc.Namara. Trong phần trình bày tình hình Nam Việt Nam, nội dung báo cáo nhấn mạnh “*Quốc sách áp chiến lược - xương sống của Chiến tranh đặc biệt thời Diệm - Nhu quá rườm rà, nặng về lý thuyết, thực tế đã không đạt mục tiêu; đặc biệt là đã gây quá nhiều phiền toái, kêu ca trong nhân dân. Hơn nữa, diễn biến tình hình của cuộc chiến đã vượt quá xa tình trạng an ninh đòi hỏi để tiếp tục xây dựng áp chiến lược theo đường lối cũ*” [6, tr. 133]. Mặc dù vậy, để tiếp tục chiến lược Chiến tranh đặc biệt, Mỹ vẫn khẳng định tiếp tục thực hiện chương trình áp chiến lược ở miền Nam Việt Nam. Tuy nhiên từ vị trí đóng vai trò quốc sách hàng đầu thì nay áp chiến lược được coi là mặt trận thứ hai nằm trong “Chương trình cải tiến dân sinh ở nông thôn”, nhằm tranh thủ trái tim và khối óc của quần chúng.

Được sự ủng hộ của Mỹ, ngày 9-3-1964, Chủ tịch Hội đồng quân nhân cách mạng Việt Nam Cộng hòa Nguyễn Khánh ký sắc lệnh 103-SL/CT giải tán Ủy ban Liên Bộ đặc trách áp chiến lược từ cấp Trung ương đến các khu chiến thuật, hệ thống áp chiến lược được thay đổi với tên gọi mới là áp tân sinh, lập Tổng nha tân sinh nông thôn thay thế cho Ủy ban Liên Bộ đặc trách áp chiến lược. Nhưng do áp chiến lược trước đây và những hậu quả của nó đã gây nên sự phản đối mạnh mẽ của dân chúng, vì vậy mà một trong những biện pháp quan trọng nhằm tạo ra sự khác biệt do được ra là: “*Xúc tiến việc lập áp chiến lược được đổi tên là áp tân sinh, xem việc này đi đôi với việc tiến công quân sự là then chốt của kế hoạch mới*” [9]. Chương trình xây dựng áp tân sinh – “Chương trình cải tiến dân sinh ở nông thôn” được bắt đầu từ ngày 1-4-1964, dự kiến chia làm hai bước:

Bước 1, từ ngày 1-4-1964 đến tháng 12-1965, với nội dung: hành quân càn quét đánh phá liên tục kết hợp với dồn dân lập ấp tân sinh trên các địa bàn trọng điểm: Vùng I chiến thuật (Bắc Trung Bộ) là khu vực duyên hải; Vùng II chiến thuật (Trung Trung Bộ) là khu vực ven biển từ Bình Định đến Ninh Thuận, thung lũng Bình Khê, Cùmg Sơn, dọc trục

lộ các tỉnh Plâyku, Phú Bồn, Đắk Lắk, Quảng Đức, Tuyên Đức; Vùng III chiến thuật (Đông Nam Bộ) là xung quanh Sài Gòn; Vùng IV chiến thuật (đồng bằng sông Cửu Long) là An Giang, Châu Đốc, Vĩnh Long, Gò Công và một phần các tỉnh Phong Dinh, Kiến Phong, Kiên Giang, Định Tường.

Bước 2, từ năm 1966, với nội dung tiến công các vùng căn cứ, tiêu diệt các đơn vị chủ lực quân giải phóng, phá hủy các cơ sở quân sự của ta.

Như vậy, về căn bản thì kế hoạch Johnson - Mcnamara chỉ là kế hoạch Stanley - Taylor “cải tiến” trong một tinh thể nguy hiểm hơn. Tuy nhiên, kế hoạch Johnson - Mc.Namara so với kế hoạch Stanley - Taylor có thể xem là một bước lùi, vì kế hoạch Stanley - Taylor là kế hoạch tấn công chiến lược, còn kế hoạch Johnson - Mc.Namara là kế hoạch phòng ngự chiến lược; vì kế hoạch thứ nhất là kế hoạch “bình định” toàn bộ, còn kế hoạch thứ hai là kế hoạch “bình định” có trọng điểm đối với miền Nam Việt Nam. Thực hiện kế hoạch Johnson - Mc. Namara, Mỹ - CQSG tăng cường thêm nhiều vũ khí, phương tiện chiến tranh cũng như cố vấn quân sự cho miền Nam, tăng thêm quân đội Sài Gòn và tiếp tục sử dụng chiến thuật trục trặc vận, thiết xa vận để mở các cuộc hành quân càn quét nhằm tìm diệt chủ lực, căn cứ cách mạng của lực lượng cách mạng đi đôi với dồn dân lập ấp tân sinh.

Trong Phiếu trình Thủ tướng Chính phủ vào ngày 5-3-1964, cơ quan Ủy Ban bình định Trung ương thay cho Ủy ban liên bộ đặc trách áp chiến lược đã dẫn giải về áp tân sinh để các nơi học tập và thi hành:

Chương trình xây dựng áp tân sinh mới: Gồm hai phần là vận hồi an ninh và phát triển tân sinh hoạt tại nông thôn để tiến tới mục tiêu cuối cùng là gây được sự tự nguyện hướng ủng và ủng hộ của dân chúng đối với chính phủ trong cuộc chiến đấu tiêu diệt cộng sản.

Kỹ thuật lập ấp tân sinh: Cần chú ý tới yếu tố đặc nhân tâm là yếu tố căn bản quyết định sự thành bại của chính sách:

Gom dân: phải hạn chế tới mức tối thiểu, phải chuẩn bị về mặt tâm lý quần chúng, giáo dục, phải cho họ được hưởng bồi hoàn tức thời. Ta cố gắng phát triển mọi mặt trong ấp để họ nhìn rõ kết quả và tự nguyện xin vào ấp [9].

Như vậy thực chất áp tân sinh cũng chính là áp chiến lược trước đây, nhưng trước phong trào đấu tranh mạnh mẽ của quân và dân miền Nam trong giai đoạn 1962 - 1963, Mỹ - CQSG đã phải hạ thấp những tiêu chuẩn, cũng như về biện pháp, hình thức gom dân, những thủ đoạn kìm kẹp nhân dân. Theo Trần Thị Thu Hương thì “hình thức áp tân sinh là sự điều chỉnh thủ đoạn chiến lược của địch nhằm tiếp tục thực hiện mục đích theo đuổi cuộc chiến tranh xâm lược” [10, tr. 174].

Theo quan điểm của phái bộ BRIAM, hình thức áp chiến lược cho dù với tên gọi như thế nào thì “sự khác biệt giữa chế độ cũ và mới là sự hành động để diễn tả ý chí của chính phủ trong việc thi hành chính sách áp chiến lược một cách có hiệu quả hơn trước. Dù muốn hay không, thành hay bại, tự do hay nô lệ của Việt Nam cũng tùy thuộc nơi chính sách đã thu hút đại đa số tài nguyên (nhân – vật – lực) của đất nước” [9].

Ở cấp trung ương, dưới sự chỉ đạo của các cố vấn Mỹ - Anh, Ủy ban Bình định trung ương do Nguyễn Khánh đứng đầu được thành lập với ủy viên là các bộ trưởng trong chính phủ lâm thời và lực lượng cảnh sát bảo an. Về phía Mỹ, cơ quan USOM tiếp tục có vị trí quan trọng trong vai trò cố vấn

tài chính và chính sách. Ở cấp tỉnh và địa phương, mỗi tỉnh phải tổ chức một ủy ban xây dựng ấp tân sinh do tỉnh trưởng làm chủ tịch, chỉ huy trưởng bảo an và dân vệ làm phó chủ tịch, các trưởng ty tỉnh là ủy viên, cụ thể hơn CQSG đã sử dụng 7 loại lực lượng gồm: chủ lực, bảo an, dân vệ, phòng vệ dân sự, cảnh sát, thám sát và cán bộ xây dựng nông thôn. Mỗi ấp tân sinh có một ban trị sự đứng đầu là các ấp trưởng, ấp phó và lực lượng thanh niên chiến đấu, cảnh sát, mật vụ... Cũng như ấp chiến lược, CQSG chia nhân dân trong ấp tân sinh ra làm 3 loại: *loại một* là gia đình cách mạng hoặc có cảm tình với cách mạng để dễ theo dõi và bắt bớ nếu liên hệ với cách mạng; *loại hai* là lưng chừng, dễ mua chuộc, ly gián và dụ dỗ; *loại ba* là các gia đình binh sỹ QĐSG, có công với chế độ SG để theo dõi giám sát dân trong các ấp.

3.2. Chính sách “ấp tân sinh” ở miền Tây Nam Bộ

Theo thống kê của chính quyền Việt Nam Cộng hòa thì đến giữa tháng 10-1963, số ấp chiến lược ở địa bàn miền Tây Nam Bộ như sau:

Bảng 1. Thống kê ấp chiến lược ở miền Tây Nam Bộ tính đến tháng 10-1963

STT	Các tỉnh miền Tây Nam Bộ	Số ACL phải thực hiện	Số ACL đã thực hiện	Số ACL đang thực hiện	Số dân trong ACL
1	Vĩnh Bình	570	379	26	387.794
2	Vĩnh Long	247	168	34	375.483
3	Phong Dinh	204	96	54	205.278
4	Ba Xuyên	565	59	153	85.767
5	Kiên Giang	193	145	48	167.810
6	An Xuyên	96	39	26	50.246
7	Chương Thiện	127	65	17	59.368
	Tổng	2.002	951	358	1.331.746

Nguồn: [11] Ủy ban liên bộ đặc trách ấp chiến lược (1963), *Tình hình công tác xây dựng ấp chiến lược đến trung tuần tháng 10/1963*, Trung tâm lưu trữ Quốc gia II, Tp. Hồ Chí Minh.

Dựa trên số ACL đã xây dựng, chính quyền Việt Nam Cộng hòa nhanh chóng thực hiện xây dựng ấp tân sinh ở miền Tây Nam Bộ trên nền tảng các ACL sẵn có. Tuy nhiên trong giai đoạn mới, chúng đã chia các tỉnh trong vùng thành những khu vực ưu tiên thiết lập mới các ấp tân sinh và tiến hành bình định như sau [8]:

- Ưu tiên 1: Vĩnh Long.
- Ưu tiên 2: Phong Dinh.
- Ưu tiên 3: Vĩnh Bình, Kiên Giang, Chương Thiện, Ba Xuyên, An Xuyên.

Trong năm 1964, Vĩnh Long và Cần Thơ là ưu tiên hàng đầu trong trọng điểm đánh phá, thiết lập các ấp tân sinh mới ở miền Tây Nam Bộ. Vĩnh Long là vùng đất trung tâm của đồng bằng sông Cửu Long xét về mặt địa lý, giao điểm của khu 8 - Trung Nam Bộ và khu 9 - Tây Nam Bộ. QĐSG cho rằng bình định được Vĩnh Long sẽ phong tỏa được các kênh vận chuyển hàng hóa từ miền Tây Nam Bộ lên Long An, Sài Gòn ..., bên cạnh đó còn ngăn cản vũ khí tiếp tế từ vùng biển Duyên Hải - Trà Vinh vào sâu trong đất liền, vì vậy mà trong giai đoạn cuối của chiến tranh đặc biệt thì Vĩnh Long đã trở thành chiến trường trọng điểm ở miền Tây Nam Bộ cùng với Phong Dinh (Cần Thơ), đô thị trung tâm miền Tây Nam Bộ

và của cả vùng đồng bằng sông Cửu Long, là nơi đặt căn cứ đầu não của vùng 4 chiến thuật QĐSG.

Để củng cố các ấp chiến lược còn lại và thiết lập các ấp tân sinh mới, ở Sóc Trăng - Bạc Liêu, QĐSG đưa không đoàn 84 với hai đại đội máy bay lên thẳng HU1A, HU1B đóng ở Sóc Trăng, đồng thời đẩy mạnh hoạt động giang thuyền tuần tra trên sông. Tăng cường trang bị pháo 105 ly cho các chi khu quân sự trên địa bàn Sóc Trăng - Bạc Liêu để hỗ trợ cho hoạt động thiết lập và bảo vệ các ấp tân sinh. Chúng đẩy mạnh việc bắt lính đồn quân một cách quyết liệt để tăng cường cho việc càn quét đánh phá, đóng thêm đồn bót, phục hồi hàng chục ấp chiến lược bị ta phá trước đây và xây dựng thêm một số ấp mới, đưa tổng số ấp chiến lược (ấp tân sinh) mới lên đến 185 ấp. CQSG tăng cường thiết lập các ấp tân sinh ở khu vực nông thôn có đông đảo đồng bào Khmer hòng chia rẽ khối đoàn kết dân tộc Việt - Khmer. Ở miền Tây Nam Bộ, đồng bào Khmer tập trung sinh sống nhiều nhất chủ yếu ở hai tỉnh là Sóc Trăng và Trà Vinh. So với năm 1963, số lượng pháo bắn vào vùng nông thôn tăng cao gấp 10 lần, phi cơ ném bom tăng gấp 3 lần [1]. QĐSG dưới sự hỗ trợ của Mỹ còn rải chất độc hóa học hủy diệt cây rừng và cây trồng, hòng diệt phá và phát hoang địa hình ở nhiều nơi, củng cố hệ thống ACL tại đây như: Rừng mấm ven biển xã Vĩnh Mỹ (huyện Vĩnh Lợi, Bạc Liêu), khu vực Cồn Nóc, Giồng chùa xã Lạc Hòa (huyện Vĩnh Châu), 2 ấp Bằng Lăng và Nam Chánh xã Lịch Hội Thượng (huyện Long Phú), Rừng tràm xã Mỹ Phước, xã Hồ Đắc Kiên (huyện Châu Thành), các xã Ninh Thạnh Lợi, Vĩnh Lộc, Lộc Ninh (huyện Hồng Dân, Bạc Liêu)... [3].

Ở Rạch Giá, Cà Mau, Mỹ và CQSG tích cực củng cố, xây dựng hệ thống ấp tân sinh mới, tăng cường phòng thủ các ấp tân sinh. Chúng còn ra sức lôi kéo các tôn giáo và đồng bào khmer ở khu vực thị xã Rạch Giá, An Biên làm hậu thuẫn chống phá cách mạng, mua chuộc sư sãi, linh mục, tổ chức do thám, gián điệp, thực hiện chính sách “chiêu hồi”, phát hành truyền đơn trên các tờ giấy bạc để lung lạc cán bộ cách mạng... Trên trục đường chiến lược lộ 80 từ Rạch Giá đi Cần Thơ và trục lộ ven biển Rạch Giá - Cà Mau, QĐSG thiết lập một số công sự để ngăn cản các cuộc tiến công của ta, đồng thời hỗ trợ cho hệ thống đồn bót bảo vệ ấp tân sinh dọc trên trục lộ 80 và trục lộ ven biển Cà Mau, yểm trợ cho hệ thống đồn bót bảo vệ các ấp dọc các kênh rạch, nơi có đông đảo đồng bào miền Bắc di cư vào Nam năm 1954 tại Vĩnh Thuận, Tân Hiệp (Rạch Giá)...[2], [5].

Trên chiến trường Trà Vinh, vùng duyên hải ở miền Tây Nam Bộ, một trong những điểm tập kết quan trọng của những đoàn tàu không số vận chuyển vũ khí từ Bắc vào Nam, từ tháng 2-1964 đến tháng 6-1964, QĐSG sử dụng Trung đoàn 14 thuộc Sư đoàn 9 bộ binh tổ chức nhiều trận càn lớn vào huyện Càng Long, Cầu Kè và huyện Cầu Ngang, củng cố hệ thống ACL đang từng bước chuyển đổi tên gọi thành các ấp tân sinh, thậm chí QĐSG còn sử dụng hai đại đội chi viện từ biệt khu Bình Hưng (Cà Mau) đến chi viện. CQSG tin rằng một khi đã càn quét các lực lượng chủ lực của ta tại Trà Vinh thì con đường huyết mạch từ ven biển Duyên Hải vào sâu trong đất liền sẽ bị cắt đứt [4]. Trà Vinh là tỉnh có dân số người Khmer đông đảo nhất miền Tây Nam Bộ, vì vậy trong quá trình thiết lập ấp tân sinh tại đây, CQSG rất chú trọng những địa bàn có đông

đào đồng bào Khmer như Cầu Kè, Trà Cú...

Như vậy, quá trình triển khai xây dựng và thiết lập ấp tân sinh trong năm 1964 đã cho thấy quyết tâm của CQSG trong thực hiện chính sách ấp tân sinh với nhiều biện pháp và thủ đoạn, hòng thiết lập các ấp tân sinh ở miền Nam nói chung và miền Tây Nam Bộ nói riêng. Miền Tây Nam Bộ, nơi có hệ thống ấp chiến lược dày đặc trong giai đoạn 1962 - 1963, lại tiếp tục trở thành điểm nóng trong kế hoạch bình định nông thôn mới của CQSG. Từ đây phong trào chống phá ấp tân sinh của quần dân miền Tây Nam Bộ bước vào giai đoạn mới.

3.3. Một số nhận xét

Chính sách ấp tân sinh là sự tiếp nối quốc sách ấp chiến lược ở quy mô nhỏ hơn, tuy khác nhau về hình thức, quy mô, tên gọi nhưng về bản chất là giống nhau: Quốc sách ấp chiến lược với trọng tâm là rào dân lập ấp chiến lược với quy mô lớn trên toàn miền Nam mang tính cưỡng ép, bắt buộc, vì vậy đã gây nên sự phản kháng mạnh mẽ của nông dân miền Nam. Dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, Trung ương Cục miền Nam và Khu ủy miền Tây Nam Bộ, quần dân nơi đây đã từng bước đánh bại quốc sách ấp chiến lược. Sang đến chính sách ấp tân sinh, tuy quy mô nhỏ hơn, biện pháp thực hiện hạn chế cưỡng ép so với trước đây, nhưng bản chất vẫn là việc dồn dân vào trong các ấp tân sinh để tách nông dân ra khỏi cách mạng, thực hiện mưu đồ “tắt nước, bắt cá” hòng tiêu diệt các lực lượng cách mạng miền Nam. Dù CQSG cho rằng phải “*phát triển mọi mặt trong ấp để họ nhìn rõ kết quả và tự nguyện xin vào ấp*”, nhưng trên thực tế những người nông dân miền Tây Nam Bộ vẫn phải chịu sức ép để rời bỏ nhà cửa vào trong các ấp tân sinh. Thực chất của chính sách ấp tân sinh so với ấp chiến lược vẫn là “bình mới rượu cũ”.

Ấp tân sinh ở miền Tây Nam Bộ được xây dựng tập trung ven hệ thống sông ngòi, kênh rạch, vùng đồng bào dân tộc Khmer và vùng tôn giáo phức tạp: Ấp tân sinh là sự kế thừa ấp chiến lược trước đây, dựa trên đặc thù miền Tây Nam Bộ, vốn là vùng sông nước nhiều kênh rạch. Các ấp tân sinh được xây dựng, củng cố, hoàn thiện dựa trên nền tảng các ấp chiến lược chưa bị phá trong năm 1963. CQSG tập trung vào vùng đồng bào Khmer tại các tỉnh Trà Vinh, Sóc Trăng, Kiên Giang để xây dựng hệ thống các ấp tân sinh mới. Riêng địa bàn Cần Thơ, Vĩnh Long và Rạch Giá là vùng có đông đồng bào Công giáo di cư có thái độ thiếu thiện cảm với cách mạng, nên CQSG tăng cường thiết lập các ấp tân sinh tại đây. Bên cạnh đó, vùng có đông đồng bào theo đạo Phật giáo hòa hảo, Cao Đài cũng được chú trọng xây dựng và thiết lập mới các ấp tân sinh. Ở những vùng tồn tại các vấn đề tôn giáo phức tạp, CQSG ra sức tuyên truyền để kích động đồng bào đi ngược lại chủ trương của cách mạng. Chính những đặc thù riêng biệt này đã gây ra những khó khăn rất lớn cho phong trào cách mạng của quần dân miền Tây Nam Bộ.

Chính sách ấp tân sinh đã vấp phải sự phản kháng quyết liệt của nhân dân miền Tây Nam Bộ: Dù chính sách ấp tân sinh mới chú trọng mua chuộc nhân dân với những biện pháp hỗ trợ tài chính, lương thực của CQSG, tuy nhiên chính sách này cũng như ấp chiến lược đã đi ngược lại truyền thống văn hóa cũng như tập quán sinh hoạt của nhân dân

miền Tây Nam Bộ từ bao đời. Thêm vào đó, tính chất phản cách mạng của chính sách này đã khiến cho phong trào chống phá ấp tân sinh ở miền Tây Nam Bộ trong năm 1964 vượt qua khó khăn, tiếp tục bùng lên mạnh mẽ, góp phần cùng quần dân miền Nam đánh bại chính sách ấp tân sinh. Sự sụp đổ của các chính sách bình định nông thôn, trong đó có quốc sách ấp chiến lược, chính sách ấp tân sinh giai đoạn 1962 - 1964 đã khiến CQSG lung lay và buộc Mỹ phải đưa quân can thiệp trực tiếp vào chiến tranh Việt Nam, đánh dấu sự thất bại của chiến lược “chiến tranh đặc biệt”.

4. Kết luận

Sau khi quốc sách ấp chiến lược cơ bản bị đánh bại trong năm 1963, CQSG đã nhanh chóng xây dựng một chính sách mới nhằm bình định nông thôn miền Nam, trong đó có miền Tây Nam Bộ. Chính sách “ấp tân sinh” được thực hiện trong năm 1964 là sự nối tiếp quốc sách ấp chiến lược giai đoạn 1962 - 1963 hòng “tắt nước bắt cá”, cô lập nhân dân với các lực lượng cách mạng miền Nam. Chính sách ấp tân sinh được triển khai trong năm 1964 là âm mưu chống phá cách mạng miền Nam nói chung và miền Tây Nam Bộ nói riêng, với nhiều thủ đoạn và biện pháp thực hiện thâm độc. Chính sách này đã gây nhiều khó khăn cho cách mạng miền Nam, miền Tây Nam Bộ.

Quá trình triển khai và thực hiện chính sách này ở miền Tây Nam Bộ đã cho thấy sự lúng túng và sai lầm của CQSG, gây nên sự phản ứng của hầu khắp nhân dân miền Tây Nam Bộ. Theo đó, từ năm 1964 phong trào chống phá ấp tân sinh tiếp tục diễn ra sôi nổi, quyết liệt, góp phần làm thất bại hoàn toàn chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của Mỹ tại Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng (1994), *Sơ thảo Lịch sử Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng (tập 2) 1954 - 1975*, Sóc Trăng.
- [2] Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Kiên Giang (2000), *Kiên Giang kháng chiến chống Mỹ (1954-1975)*, Nxb Văn hóa Sài Gòn, Tp Hồ Chí Minh.
- [3] Ban Chỉ đạo biên soạn Lịch sử Tây Nam Bộ kháng chiến (2008), *Lịch sử Tây Nam Bộ kháng chiến (tập 2)*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [4] Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Trà Vinh (2005), *Lịch sử tỉnh Trà Vinh*, Trà Vinh.
- [5] Đảng bộ tỉnh Minh Hải (1980), *Minh Hải 30 năm chiến tranh giải phóng 1954 - 1975*, Minh Hải.
- [6] G. C. Herring (1998), *Cuộc chiến tranh dài ngày nhất nước Mỹ*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [7] Hội đồng Quân nhân cách mạng (1963), *Tình hình chung về ấp chiến lược từ 1-11-1963 đến 15-11-1963*, Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II, Tp. Hồ Chí Minh, ký hiệu hồ sơ số 80/01.
- [8] Hội đồng Quân nhân cách mạng (1963), *Bản tóm lược quan điểm của Hoa Kỳ (USOM + MAAG) và phái bộ BRIAM về chính sách ấp chiến lược*, Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II, Tp. Hồ Chí Minh, ký hiệu hồ sơ số 80/02.
- [9] Hội đồng Quân nhân cách mạng (1964), *Ủy ban bình định Trung ương trình Thủ tướng chính phủ về việc tóm lược tài liệu dẫn giải về chương trình xây dựng ấp chiến lược*, Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II, Tp. Hồ Chí Minh, ký hiệu hồ sơ số 80/03.
- [10] Trần Thị Thu Hương (2003), *Đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh chống phá quốc sách” ấp chiến lược của Mỹ - người miền Nam Việt Nam (1961 - 1965)*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [11] Ủy ban liên bộ đặc trách ấp chiến lược (1963), *Tình hình công tác xây dựng ấp chiến lược đến trung tuần tháng 10/1963*, Trung tâm lưu trữ Quốc gia II, Tp. Hồ Chí Minh.